

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

MÃ HỒ SƠ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Hóa học; Chuyên ngành: Hóa học Vô cơ

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Ngô Tuấn Cường

2. Ngày tháng năm sinh: 25/5/1980.....; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng CSVN:

4. Quê quán: xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Sần, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

6. Địa chỉ liên hệ: Nhà số 4, ngõ 156, đường Lai Xá, xóm 3, thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0915960427; Địa chỉ E-mail: cuongnt@hnue.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 8/2002 đến 3/2005: Trợ lý Giảng viên, Bộ môn Hóa Vô cơ, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Từ tháng 4/2005 đến nay: Giảng viên, Bộ môn Hóa Vô cơ, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Từ tháng 10/2008 đến 1/2013: Nghiên cứu sinh Tiến sỹ, Khoa Hóa học, Đại học Tổng hợp Leuven, Vương quốc Bỉ;

Chức vụ: Giảng viên, Bộ môn Hóa Vô cơ, Khoa Hóa học, Trường ĐHSPP Hà Nội;

Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên, Bộ môn Hóa Vô cơ, Khoa Hóa học, Trường ĐHSPP Hà Nội; Tổ trưởng Công đoàn Bộ môn Hóa Vô cơ, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ): Khoa Hoá học, Trường ĐHSPP Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Địa chỉ cơ quan: Nhà A4, số 136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 024.38330841



Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có) :.....

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) :.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Học vị:

– Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 07 năm 2001, ngành: Hóa học;

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

– Được cấp bằng ThS ngày 25 tháng 02 năm 2005, ngành: Hóa học, chuyên ngành: Hóa Vô cơ

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

– Được cấp bằng TS ngày 28 tháng 01 năm 2013, ngành: Hoá Học, chuyên ngành: Hoá học Lượng tử và Hóa lý.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Tổng hợp Leuven, Vương quốc Bỉ.

– Được cấp bằng TSKH ngày.....tháng.....năm....., ngành:....., chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày.....tháng.....năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS liên ngành: Hóa học – Công nghệ Thực phẩm.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng thứ nhất: Sử dụng các phương pháp tính toán hóa học lượng tử để nghiên cứu cấu trúc; mối quan hệ giữa tính chất quang phổ và tính chất từ của các hợp chất cũng như các cluster chứa các nguyên tố kim loại chuyển tiếp với cấu trúc của chúng.

Hướng thứ hai: Sử dụng các công cụ tính toán lý thuyết nghiên cứu cơ chế của các phản ứng hóa học. Xác định các đặc trưng nhiệt động học và động học của phản ứng hóa học, đặc biệt là các quá trình đồng phân hóa và quá trình phân li.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 07 khóa luận tốt nghiệp;

- Đã hướng dẫn 11 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đang hướng dẫn phụ: 2 NCS;

- Đã hoàn thành 01 đề tài NCKH cấp Bộ GD&ĐT (Chủ nhiệm, mã số B2015-17.68); 01 đề tài Cấp Nhà nước (Nafosted) (Thành viên nghiên cứu chủ chốt, mã số: 103.02-2014.67).

- Đã công bố 20 bài báo trong nước và 19 bài báo quốc tế thuộc hệ thống ISI;

- Số sách đã xuất bản: 0

- 05 công trình khoa học tiêu biểu:

1) Trần Vĩnh Quý, Ngô Tuấn Cường, Nguyễn Đình Độ, “Phương pháp biến đổi Laplace trong các tính toán động học phản ứng đồng phân hóa xiclopropan”, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Số 1 (2005) 42-47.

- 2) N. T. Cuong, V.K. Tikhomirov, L.F. Chibotaru, A. Stesmans, V.D. Rodríguez, M.T. Nguyen, V.V. Moshchalkov, *Experiment and theoretical modeling of the luminescence of silver nanoclusters dispersed in oxyfluoride glass*, Journal of Chemical Physics **136** (2012) 174108. (IF = 2.84, Citations=40).
- 3) Ngo Tuan Cuong, Hue Minh Thi Nguyen, and Minh Tho Nguyen, *Theoretical modeling of optical properties of Ag₈ and Ag₁₄ silver clusters embedded in an LTA sodalite zeolite cavity*, Physical Chemistry Chemical Physics, **15** (2013) 15404. ISSN: 1463-9076. (IF = 3.91, Citations = 18).
- 4) Ngo Tuan Cuong, Hue Minh Thi Nguyen, My Phuong Pham-Ho and Minh Tho Nguyen, *Optical properties of Hydrated charged Silver tetramer and Silver hexamer Encapsulated inside the Sodalite cavity of LTA-type zeolite*, Physical Chemistry Chemical Physics, **18** (2016) page 1818. (IF=3.91, Citations=9)
- 5) Didier Grandjean, Eduardo Coutiño-Gonzalez, Ngo Tuan Cuong, Eduard Fron, Wouter Baekelant, Saleh Aghakhani, Philomena Schlexer, Francesco D'Acapito, Dipanjan Banerjee, Maarten B. J. Roeffaers, Minh Tho Nguyen, Johan Hofkens, Peter Lievens, *Origin of the bright photoluminescence of few-atom silver clusters confined in LTA zeolites*, Science **361** (2018) pages 686–690. (IF = 37.21, Citations=8)

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về thành tích trong công tác nghiên cứu khoa học. Quyết định số 6849/QĐ-ĐHSPHN, ngày 31/08/2018;
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: “Đạt giải Bài báo khoa học xuất sắc”, Giải thưởng Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2019”. Ghi sổ khen thưởng số 2332/TĐ-KT, ký ngày 13/5/2019;

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, thời hạn hiệu lực từ ... đến ...):
Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

1.1. Về tiêu chuẩn nhà giáo:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, tư tưởng tốt, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Tin tưởng và nghiêm chỉnh chấp hành đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;
- Có đủ chuyên môn nghiệp vụ;
- Có đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp;
- Có lý lịch bản thân rõ ràng.

1.2. Nhiệm vụ của nhà giáo:

- Đã giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục.
- Luôn gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các qui định của pháp luật và điều lệ Nhà trường.
- Luôn tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền lợi chính đáng cho người học.
- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học.

- Hoàn thành các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở nên:

Tổng số 10 năm tham gia đào tạo.

Sau đây là 6 thâm niên trong số các năm học tham gia đào tạo, trong đó có 3 thâm niên cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Khoảng thời gian	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2007–2008			0	0	430	0	430/0
2	2014–2015			3	1	135	45	180/235
3	2015–2016			2,5	2	150	45	195/225
3 thâm niên cuối								
4	2016–2017			1,5	0	210	0	210/105
5	2017–2018			1	2	150	67,5	217,5/170
6	2018–2019			0	2	225	67,5	292,5/100

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

– Học ĐH ; Tại nước: Việt Nam.....

– Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước : Vương quốc Bỉ; Năm: 2013.

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): C1.....

4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS:

T T	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ ... đến...	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Ngô Phương Hằng		x	x		2013-2014	Trường ĐHSPhN	2014
2	Mai Thị Thanh Dung		x	x		2013 - 2014	Trường ĐHSPhN	2014

3	Võ Trí Tài		x	x		2013 - 2014	Trường ĐHSPHN	2014
4	Lê Thị Quỳnh Dung		x	x		2014 - 2015	Trường ĐHSPHN	2015
5	Ngô Thị Hòa		x	x		2014 -2015	Trường ĐHSPHN	2015
6	Ngô Thị Vân Anh		x	x		2014 -2015	Trường ĐHSPHN	2015
7	Phạm Thùy Dương		x		x	2015 -2016	Trường ĐHSPHN	2016
8	Nguyễn Thị Mai		x	x		2015-2016	Trường ĐHSPHN	2016
9	Giang Thị Phương		x		x	2015 - 2016	Trường ĐHSPHN	2016
10	Cao Thị Thanh Hương		x		x	2016 - 2017	Trường ĐHSPHN	2017
11	Nguyễn Phương Loan		x	x		2016 - 2017	Trường ĐHSPHN	2017
12	Nguyễn Thị Mai	x			x	2017 - nay	Học viện Khoa học và Công nghệ	Đang hướng dẫn

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

TT	Tên sách	Loại Sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1						

6. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu:

TT	Tên CT, ĐT	CN	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Ảnh hưởng của kích thước và thành phần lên độ ổn định, cấu trúc, và từ tính của hệ nanocluster kim loại chuyển tiếp nhị nguyên		x	103.02-2014.67, Quỹ Nafosted	2015-2017	15/05/2017	Đạt
2	Nghiên cứu khả năng ứng dụng một số cluster silic pha tạp làm vật liệu dây nano	x		B2015-17-68, Bộ GD &	2016-2019	25/3/2019	Đạt

				ĐT			
--	--	--	--	----	--	--	--

Chú ý các chữ viết tắt: GT: sách giáo trình; CB: Chủ biên; CN: Chủ nhiệm; TG: Tham gia

7. Kết quả NCKH đã công bố (bài báo khoa học và bằng phát minh, sáng chế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tạp chí quốc tế uy tín (IF)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
TRƯỚC KHI BẢO VỆ TIẾN SĨ								
1.	Phương pháp biến đổi Laplace trong các tính toán động học phản ứng đồng phân hóa xiclopropan	03	Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội			1	42-47	2005
2.	Các phương pháp tính trong lý thuyết phản ứng đơn phân tử	03	Kỷ yếu hội thảo – Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và đào tạo giáo viên hóa học trong giai đoạn mới – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội				107-113	2006
3.	Thermochemical parameters of caffeine, theophylline, and xanthine	04	Journal of Chemical Thermodynamics	x (IF = 2.26)	42		437-440	2010
4.	Copper Doping of Small Gold Cluster Cations: Influence on Geometric and Electronic Structure	06	Journal of Chemical Physics	x (IF = 2.84)	135		22430-5-	2011
5.	Experiment and theoretical modeling of the luminescence of silver nanoclusters dispersed in oxyfluoride glass	07	Journal of Chemical Physics	x (IF = 2.84)	136		17410-8(1-9)	2012
6.	Energy level diagram and kinetics of luminescence of Ag nanoclusters dispersed in a glass host	08	Optics Express	x (IF = 3.36)	20		13582-13591	2012
7.	Effect of heat-treatment on luminescence and structure of Ag nanoclusters doped oxyfluoride glasses and implication for fiber drawing	11	Optical Materials	x (IF = 1.91)	34		616-621	2012
8.	Theoretical Study of Manganese Hydrides and Halides, MnX_n with X = H, F, Cl, Br, n = 1 – 4	04	Chemical Physics	x (IF = 1.59)	400		185-197	2012

9.	Mechanism of millisecond lifetime luminescence of Li nanoclusters dispersed in ZnO:Li nanocrystals	9	Optical Materials	x (IF =1.91)	35		638-643	2012
SAU KHI BẢO VỆ TIỀN SĨ								
10.	Quantum Chemistry Modeling of luminescence Kinetics of Ag Nanoclusters Dispersed in Glass Host	06	The Journal of Physical Chemistry C	x (IF =4.84)	117		7796-7800	2013
11.	Theoretical modeling of optical properties of Ag ₈ and Ag ₁₄ silver clusters embedded in an LTA sodalite zeolite cavity	03	Physical Chemistry Chemical Physics	x (IF =3.57)	15		15404 - 15415	2013
12.	Xác định cấu trúc không gian của phức chất cis-[PtCl ₂ (piperidin)(o-anizidin)] và cis-[PtCl ₂ (piperidin)(anetol)] bằng phổ NOESY và phương pháp phiếm hàm mật độ	05	Tạp chí hóa học		51		799 – 803	2013
13.	Synthesis, NOESY NMR study and quantum chemical calculation of stereostructure of cis-[PtCl ₂ (piperidine)(quinolone)] complex	03	Journal of science of Hanoi National University of Education, Chemical and Biological Science		58		3-9	2013
14.	Synthesis, structural characterization of complexes of Zn(II), Cd(II) with quinoline's derivatives by a combination of spectroscopy and density functional theory calculation	03	Vietnam Journal of Chemistry		53	3E 12	315-320	2015
15.	A DFT investigation on Si _n Mn ₂ ⁺ clusters (n = 1-6): Geometries and electronic properties	02	Vietnam Journal of Chemistry		54	5e1 ,2	399-404	2016
16.	Geometries and energetic properties of silver – doped silicon cluster Si _n Ag (n=1-10): a DFT calculation	03	Vietnam Journal of Chemistry		54	5e1 ,2	405-409	2016
17.	Geometries of Si _n V ₂ ⁺ clusters (n=1-6): A density functional theory investigation	04	Journal of Science of HNUE, Natural Science		61		84-92	2016
18.	Structure, magnetism, and dissociation energy of small bimetallic cobalt-chromium oxide cluster cations: A density-functional-theory study	05	Chemical Physics Letters	x (IF =1.86)	643		77-83	2016

19.	Optical properties of Hydrated charged Silver tetramer and Silver hexamer Encapsulated inside the Sodalite cavity of LTA-type zeolite	04	Physical Chemistry Chemical Physics	x (IF =3.57)	126		1818	2016
20.	A Systematic Investigation on CrCu _n Clusters with n = 9–16: Noble Gas and Tunable Magnetic Property	04	Journal Physical Chemistry A	x (IF =2.84)	120		7335-7343	2016
21.	Nghiên cứu lý thuyết phản ứng tách hydro giữa gốc metyl với một số andehit	06	Tạp chí Hóa học		55	3	323-328	2017
22.	Nghiên cứu cơ chế phản ứng giữa gốc propargyl với phân tử cacbon monoxit (CO) bằng phương pháp hoá học lượng tử	05	Tạp chí Hóa học		55	3	372-377	2017
23.	Tổng hợp, xác định cấu trúc phức chất của Ni(II), Pd(II) với 5-bromo-6,7-dihydroxyl-1-metyl-3-sunfoquinolin bằng các phương pháp phổ và tính toán hóa học lượng tử	05	Tạp chí Hóa học		55	3	303-307	2017
24.	Absorption of some small silver clusters: DFT and CASPT2 calculations	03	Vietnam Journal of Science and Technology		55	6A	72-82	2017
25.	Theoretical study on the reaction mechanism of CO ₂ formation from acyloxy radicals	05	Vietnam Journal of Science and Technology		55	6A	105-111	2017
26.	Si _n V ₂ ⁺ (n=1-8) clusters: A DFT investigation on their dissociation behaviors	05	HNUE Journal of Science: Chemical and Biological Science		62	10	66-73	2017
27.	Cấu trúc hình học và các quá trình phân li của clusters Si _n và Si _n ⁺ (n=2-10): Một nghiên cứu lý thuyết	02	Tạp chí Nghiên cứu KH&CN quân sự		51		119-125	2017
28.	Si ₁₁ Mn ^{0/+} cluster is endohedral or exohedral: a proof by DFT calculation	04	Vietnam Journal of Chemistry, International Edition		55	5	614-620	2017
29.	A theoretical investigation on Si _n Mn ₂ ⁺ Clusters (n = 1–10): Geometry, stability, and magnetic properties	05	Computational and Theoretical Chemistry	x (IF = 1.40)	111 7		124-129	2017

30.	Electronic properties of the polypyrrole-dopant anions ClO_4^- and MoO_4^{2-} : a density functional theory study	05	Journal of Molecular Modelling	x (IF = 1.34)	23	33 6	1-8	2017
31.	A DFT investigation on geometry and chemical bonding of isoelectronic $\text{Si}_8\text{N}_6\text{V}^-$, $\text{Si}_8\text{N}_6\text{Cr}$, and $\text{Si}_8\text{N}_6\text{Mn}^+$ clusters	04	Chemical Physics Letters	x (IF = 1.86)	685		410– 415	2017
32.	Au_{19}M (M=Cr, Mn, and Fe) as magnetic copies of the golden pyramid	04	Scientific Reports	x (IF = 4.12)	7	16 08 6	1-6	2017
33.	Stability and electronic properties of isomorphous substituted $\text{Si}_{7-x}\text{Mn}_x^+$	03	Vietnam Journal of Science and Technology		56	1	64-70	2018
34.	A theoretical investigation on vibrational infrared spectra of Si_nMn_2^+ atomic clusters (n = 5-9)	03	Vietnam Journal of Science and Technology		56	1A	33-40	2018
35.	Chế tạo hạt nano kim loại Ag, Au trên thanh nano Si bằng phương pháp bóc bay laser (PLD) nhằm nâng cao hiệu suất xúc tác quang của chúng	03	Tạp chí Nghiên cứu KH và CN Quân sự			CB ES 2	156- 161	2018
36.	Theoretical investigation of the mechanism of indirect decomposition of nitrous oxide (N_2O) by hydrogen (H_2) on Cu_7 cluster	05	Vietnam Journal of Chemistry		56	6	786- 792	2018
37.	Enhancement of Rhodamine B Degradation by Ag Nanoclusters-Loaded g- C_3N_4 Nanosheets	07	Polymers	x (IF= 2.94)	10		633 (1-10)	2018
38.	Ultimate Manipulation of Magnetic Moments in the Golden Tetrahedron Au_{20} with a Substitutional 3d Impurity	05	The Journal of Physical Chemistry C	x (IF =4.84)	122	28	16256 – 16264	2018
39.	Origin of the bright photoluminescence of few-atom silver clusters confined in LTA zeolites	13	Science	x (IF = 37.21)	361		686– 690	2018

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: 12

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng, ...)

TT	Tên giải thưởng	Tên cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- TS. Ngô Tuấn Cường đã tham gia xây dựng chương trình đào tạo cao học cho các môn học sau:

+ Môn Cơ sở Hóa Vô cơ Nâng cao

+ Môn Hóa học Chất rắn

Các môn học trên được giảng dạy ở Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:

- Giờ chuẩn giảng dạy:

- Công trình khoa học đã công bố:

- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- Hướng dẫn NCS, ThS:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký

TS. Ngô Tuấn Cường

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội xác nhận:

- Những nội dung thông tin cá nhân của ứng viên đã kê khai là đúng sự thật;
- TS. Ngô Tuấn Cường hiện đang là giảng viên, đã tham gia công tác tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội hơn 10 năm (từ tháng 04 năm 2005 đến tháng 9/2008 và từ tháng 03/2013 đến nay). Trong suốt thời gian công tác tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội, TS. Ngô Tuấn Cường luôn hoàn thành tốt công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ được giao khác.
- Những nội dung khác, người khai tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực đã kê khai.

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Văn Minh